

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HSST

Ngày 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Liên – Giáo viên nghỉ hưu; ông Ngô Quốc Vũ – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với:

+ Bị cáo: Dương Thế Nh, sinh ngày 14/4/2006; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Lạc Th, huyện Yên Th, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Bùi Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Dương Văn H, sinh năm 1979 (có mặt) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1985 (có mặt); cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã Lạc Th, huyện Yên Th, tỉnh Hòa Bình.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Nhân- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Bị hại:**

- Cháu Bùi Duy M, sinh năm 2006 (đã chết). Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1983; bà Bùi Thị V, sinh năm 1987. Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm Lành A, xã Lạc Th, huyện Yên Th, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Anh Bùi Văn Ng, sinh ngày 29/12/2004; địa chỉ: Xóm Đ, xã Lạc Th, huyện Yên Th, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 5, xã Nhân Kh, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn Tầm Th, xã Quang

L, huyện Phú X, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Anh Bùi Văn S, sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm R, xã Yên Ng, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992; địa chỉ: Làng Nh, xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thế Nh SN 14/4/2006 trú tại xóm Đ, xã Lạc Th, huyện Yên Th, tỉnh Hòa Bình, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Chiều ngày 01/10/2022 Dương Thế Nh, Bùi Văn Ng, Bùi Duy M và Bùi Văn S cùng nhau uống rượu tại phòng trọ của S và M ở TDP Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Sau khi uống rượu, cả nhóm ngủ tại phòng trọ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nh lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1 – 378.17 (là xe của S) chở Ng và M đi ra Đồng Văn lấy đồ.

Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô 28N1 – 378.17 chở Ng ngồi giữa, M ngồi sau cùng, đi theo đường Nguyễn Lam hướng Vực Vòng – Bạch Thượng để đi về phòng trọ. Khi đi đến đoạn đường gần công ty HTC TECH, M nói với Nh: “Con 21 tiện như nào”, Nh quay đầu lại phía sau trả lời M: “Mài cạnh trước rồi mài giữa” và điều khiển xe mô tô 28N1 – 378.17 đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, nên đã để phần đầu bên trái xe mô tô 28N1 – 378.17 đâm va vào phần đầu bên trái của xe mô tô BKS 37G1 – 597.55 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đi hướng ngược chiều làm xe mô tô 28N1 – 378.17 cùng Nh, Ng, M bị ngã, đổ trượt theo quán tính về hướng Bạch Thượng, anh H và xe mô tô 37G1 – 597.55 bị ngã, đổ xuống đường. Ngay lúc này, xe mô tô BKS 29Y7 – 434.51 do anh Nguyễn Quang L điều khiển đi cùng chiều ngay sau xe 37G1 – 597.55 do anh H điều khiển đi đến va vào người M làm M bị thương nặng, anh L và xe mô tô 29Y7 – 434.51 bị đổ, trượt về phía Vực Vòng.

Hậu quả: Cháu M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hà Nội – Đồng Văn và bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam nhưng đến 05 giờ ngày 02/10/2022 thì tử vong. Anh H bị thương nhưng không nằm viện. Nh, Ng và anh L xây xát nhẹ. Các phương tiện hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường Nguyễn Lam. Đây là đoạn đường hai chiều có vạch sơn màu vàng kẻ nét đứt rộng 0m15 ở giữa tim đường phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy. Mặt đường được trải nhựa phẳng, bằng. Chiều đường đi Bạch Thượng – Quốc lộ 38 được phân chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng kẻ nét liền rộng 0m20 ở giữa, làn đường dành cho xe cơ giới rộng 03m60, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 03m35. Chiều đường đi Quốc lộ 38 – Bạch Thượng được phân chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng kẻ nét liền ở giữa rộng

0m20, làn đường dành cho xe cơ giới rộng 03m60, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 02m30. Tiếp giáp với mép đường phía bên phải theo chiều Bạch Thượng – Quốc lộ 38 là rãnh thoát nước rộng 0m30 và vỉa hè rộng 03m00, tiếp giáp với mép đường bên trái theo chiều Bạch Thượng – Quốc lộ 38 là rãnh thoát nước rộng 0m30 và vỉa hè rộng 01m80.

Trên hiện trường để lại 08 khu vực dấu vết, phương tiện. Được đánh dấu theo thứ tự từ (1) đến (8). Điểm mốc của hiện trường được xác định là mép ngoài cùng bên trái trụ cổng chính phía bên trái công ty TNHH HTC TECH (hướng từ đường Nguyễn Lam nhìn vào). Tất cả các số đo đều được đo vuông góc vào mép đường phía bên phải theo chiều đi Bạch Thượng – Quốc lộ 38.

Xe mô tô BKS 37G1-597.55 được ký hiệu là (1). Xe mô tô (1) đang trong trạng thái dựng thẳng đứng so với mặt đường bằng chân chống phụ bên trái, đầu xe quay về phía Quốc lộ 38, đuôi xe quay về phía Bạch Thượng. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (1) vào mép đường là 01m30. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào mép đường là 01m00. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (1) về phía QL38 là 01m10 là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 29Y7-43451 được ký hiệu là (2). Xe mô tô (2) đang trong trạng thái dựng thẳng đứng so với mặt đường bằng chân chống phụ bên trái, đầu xe quay về phía QL38, đuôi xe quay về phía Bạch Thượng. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (2) vào mép đường là 12m52, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (2) vào mép đường là 12m50. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (1) về phía QL38 0m80 là điểm cuối vết cày đứt quãng được ký hiệu là (3). Dấu vết (3) có hướng Bạch Thượng – QL38, có kích thước (10m00x0m01), đo từ điểm đầu dấu vết (3) vào mép đường là 03m20. Đo từ điểm cuối dấu vết (3) vào mép đường là 01m95. Đo từ điểm đầu dấu vết (3) về phía Bạch Thượng 04m30 là điểm đầu mảng vết cày được ký hiệu là (4). Dấu vết (4) có hướng QL38 – Bạch Thượng, có KT (0m80x0m20). Đo từ điểm gần nhất của đầu dấu vết (4) vào mép đường là 05m75. Đo từ điểm cuối dấu vết (4) về phía Bạch Thượng 05m50 là điểm đầu mảng vết cày được ký hiệu là (5). Dấu vết (5) có hướng QL38 – Bạch Thượng có KT (14m80x0m50). Đo từ điểm gần nhất của đầu dấu vết (5) vào mép đường là 07m00. Đo từ điểm gần nhất của cuối dấu vết (5) vào mép đường là 07m50. Đo từ điểm đầu dấu vết (5) về phía Bạch Thượng 01m15 là tâm khu vực dẹt, nhựa vỡ, mũ bảo hiểm, vật dụng cá nhân được ký hiệu là (6). Dấu vết (6) có KT (33m70x11m40). Đo từ tâm dấu vết (6) vào mép đường là 06m60. Đo từ điểm cuối dấu vết (5) về phía Bạch Thượng 06m20 là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 28N1-378.17 được ký hiệu là (7). Xe mô tô (7) đang trong trạng thái dựng thẳng đứng trên vỉa hè bằng chân chống phụ bên trái, đầu xe quay về phía lưng nước, đuôi xe quay ra phía tim đường. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (7) vào mép đường là 14m70. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (7) vào mép đường là 13m45. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (7) về phía QL38 15m80 là điểm đầu mảng vết cày được ký hiệu là (8). Dấu vết (8) có hướng Bạch

Thượng – QL38, có KT (13m80x0m15). Đo từ điểm gần nhất của đầu dấu vết (8) vào mép đường là 11m70. Đo từ điểm gần nhất của cuối dấu vết (8) vào mép đường là 12m20. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (1) về phía Bạch Thượng 06m00 là tâm chân cột biển báo nguy hiểm đường giao nhau được ký hiệu là (9). Đo từ tâm dấu vết (6) về phía Bạch Thượng 09m75 là mép gần nhất của vạch sơn đầu tiên trên hệ thống vạch sơn giảm tốc (tính theo chiều QL38 – Bạch Thượng). Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (1) về phía QL38 04m80 là mép gần nhất của vạch sơn đầu tiên trên hệ thống vạch sơn giảm tốc (tính theo chiều Bạch Thượng – QL38). Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (1) về phía Bạch Thượng 0m90 là mép ngoài cùng bên trái trụ cổng chính phía bên trái công ty TNHH HTC TECH (hướng từ đường Nguyễn Lam nhìn vào).

Khám nghiệm phương tiện:

Khám xe mô tô BKS 29Y7-434.51: Gương chiếu hậu bên phải chuyển động tự do. Gương chiếu hậu bên trái lệch theo hướng từ trái sang phải, từ trước về sau. Cạnh trước cầu gương này tương ứng vị trí góc có vết mài sạt hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên KT (2,5x0,8)cm. Mặt trước dưới phía sau ốp gương này có vết mài sạt KT (6x2)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Cạnh trước ngoài cùng tay nắm bên trái có vết mài sạt KT (1,5x0,5)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ phải qua trái. Cạnh trước đầu mút lõi tay nắm này có vết mài sạt kim loại KT (2x1)cm hướng từ trước về sau, từ phải qua trái. Càng bánh trước hai bên lệch theo hướng từ phải sang trái. Bánh trước gãy toàn bộ nan hoa, rời khỏi trục trước. Các nan hoa bánh trước gãy rời trong đó 07 chiếc gãy đến sát trục, các nan hoa còn lại gãy về phía chân vành. Mặt vành bánh trước có nhiều vết cày xước sơn và kim loại theo nhiều hướng khác nhau, vành xe bung khỏi má lốp trên chiều dài 5,5cm, vị trí xa nhất 0,3cm. Tại vị trí này cạnh vành có nhiều vết xước sơn và kim loại hướng từ mặt lặn vào chân lốp, điểm gần nhất cách chân van 24cm. Mặt lặn lốp tương ứng có vết tỳ trượt cao su KT (4x2,5)cm hướng từ phải qua trái, điểm gần nhất cách chân van 27cm. Cạnh bên trái mặt lặn lốp này rải rác có vết trượt, mài cao su trên toàn cung lốp hướng ngược chiều bánh xe tiến. Cạnh ngoài phía dưới bên phải chắn bùn phía trước có vết chùi sạch bụi, mài sạt nhựa dạng các vết nhỏ song song KT (9x2)cm hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, điểm thấp nhất cách đất 25cm. Nửa phía trước, cạnh ngoài giá bảo hiểm, lôc máy bên phải có vết chùi sạch bụi hướng từ trước về sau. Cạnh trước mặt ngoài lôc máy bên phải có vết chùi sạch bụi, in hằn các đường nhỏ song song trên diện (20x3)cm, hướng từ trước về sau. Cần phanh bên phải gập theo hướng từ trước về sau, đầu cần phanh cách ống xả 17cm. Cạnh trước của cần phanh có vết chùi sạch bụi KT (4,5x0,5)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 25cm. Giá đỡ chân phía trước bên phải lệch theo hướng từ trước về sau so với vị trí ban đầu 03cm. Cạnh trước dưới ốp cao su để chân này có vết chùi sạch bụi in hằn các đường nhỏ song song, điểm thấp nhất cách

đất 25,5cm. Giá đỡ chân phía trước bên trái lệch theo hướng từ trước về sau so với vị trí ban đầu 5,5cm. Lỗ kim loại cạnh ngoài cùng có vết mài sạt KT (1,5x1)cm hướng trước về sau. Ốp cao su của đế chân này tại vị trí cạnh ngoài cùng của lỗ cách hướng từ trước về sau. Cạnh trước dưới cần chân chống giữa bên trái có vết mài sạt kim loại, bề mặt bám dính tổ chức màu trắng dạng bột đá KT (1x0,5)cm hướng từ sau về trước. Cạnh ngoài phía sau góc lượn tay xách bên trái có vết mài sạt nhựa KT (10x3)cm hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải. Cạnh ngoài cần khởi động có vết trượt bụi KT (8,5x0,5)cm hướng từ trước về sau.

Khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1-378.17: Không có gương chiếu hậu bên phải, trụ cầu gương này bị lệch theo hướng từ phải qua trái, từ trước về sau, cạnh trước trên của trụ gương có vết mài sạt kim loại KT (1,5x1)cm hướng từ trước về sau. Nửa bên phải ốp nhựa phía trên đèn xi nhan bên phải ốp mê ca đèn pha có mảng mài sạt KT (21x6,5)cm hướng từ phải sang trái, từ trước về sau. Cần gương chiếu hậu bên trái cong từ trước về sau, ốp gương chuyển động tự do, mặt gương bị vỡ hoàn toàn. Ốp tay nắm tay lái bên trái lệch hướng từ phải sang trái để hở lỗ tay nắm phía trong chiều dài 1,5cm, cạnh ngoài cùng của ốp tay nắm này có vết rách trên diện KT (3x0,5)cm, không xác định được chiều hướng. Cạnh trước đầu mút tay phanh bên phải có vết mài sạt kim loại hình tròn đường kính 01 cm hướng từ trước về sau. Cạnh trước ngoài cùng ốp tay nắm tay lái bên phải có vết mài sạt, rách nhựa KT (4x1,5)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Cạnh góc lượn phía trên cánh yếm chắn gió bên phải có vết mài sạt nhựa KT (7x3)cm hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài phía trước cánh yếm chắn gió bên trái có vết trượt mài sạt nhựa bám dính chất màu đen KT (13x5)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 46cm, cách điểm thấp nhất này 8cm về phía dưới có vết trượt xước, rách nhựa trên diện KT (8,5x9)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm; cách điểm thấp nhất của vết này 4cm có vết trượt, chùi sạch bụi bám dính chất màu vàng KT (10x8,5)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 16cm. Dây đồng hồ công tơ mét đứt ở phía dưới. Cạnh ngoài trước phía dưới ốp nhựa càng xe bên trái phía trước, bánh trước có vết mài sạt bám dính chất màu đen trên diện KT (5x4)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 50,5cm. Cạnh ngoài bàn chân phanh bên phải có vết mài sạt kim loại KT (2,5x0,5)cm hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài phía trước lỗ đế chân phía trước bên phải có vết mài sạt kim loại KT (1,5x1)cm hướng từ trước về sau, ốp cao su tại vị trí mặt ngoài lỗ này bị rách, giá đỡ chân này lệch theo hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài lỗ đế chân phía sau bên phải có vết mài sạt kim loại KT (2,5x1)cm hướng từ trước về sau. Giá bảo hiểm kim loại lóc máy bên trái bị gãy rời, phần còn lại có vết gãy mới cong theo hướng từ trước về sau, cạnh trước dưới của lóc máy có vết mài sạt kim loại KT (7x4)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, điểm thấp

nhất cách đất 25cm. Cần số gãy rời khỏi vị trí ban đầu, phần chốt giữ của cần số cong từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách đất 24cm. Cần để chân phía trước bên trái lệch theo hướng từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 7cm. Ốp để chân này bật rời khỏi lõi, cạnh trước dưới của lõi để chân này có vết trượt, mài sạt kim loại rải rác trên diện KT (15x1)cm, điểm thấp nhất cách đất 25cm. Kiểm tra cạnh trước dây công tơ mét và dây phanh có vết cắt sắc gọn rải rác trên diện KT (7x4)cm, điểm cắt sâu nhất 0,1cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của dấu vết cắt này cách đất 30cm.

- Khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 37G1-597.55: Gương chiếu hậu hai bên chuyển động tự nhiên từ hai bên hướng vào đồng hồ công tơ mét. Mặt gương hai bên vỡ rời. Ốp cao su chân gương bên phải có vết mài sạt rách thủng trên diện (4x3)cm không xác định được chiều hướng. Đèn pha và đèn xi nhan trước bên trái bật rời khỏi vị trí ban đầu rơi thông trước đầu xe và bị giữ bằng các sợi dây điện. Ốp nhựa xi nhan bên trái bật rời các chốt hãm. Cánh yếm chắn gió bên trái bật chốt hãm phía trên, phía dưới đuôi yếm có mảng vỡ không rõ hình kích thước (13x10)cm, điểm thấp nhất cách đất 14cm. Cần số phía trước cong theo hướng từ trái sang phải 1/3 mặt bàn cần số này có vết trượt sạch bụi kích thước (3x2)cm hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 20cm, cạnh trên ngoài cần số này có vết mài sạt kim loại trên diện tích kích thước (11x0,3)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 11cm, cần giá sau của cần số này và mặt bàn cần số cong theo hướng trái sang phải điểm gần nhất cách đầu hộp xích 01cm, nửa ngoài bàn cần số này có vết chùi sạch bụi kích thước (4x2)cm hướng từ trước về sau. Giá để chân phía trước bên trái và cạnh trước ngoài lồng máy này có vết trượt sạch bụi trên diện kích thước (12x12)cm hướng từ trước về sau. Giá để chân này lệch theo hướng từ trước về sau, giá để chân này bị gãy rời để lộ vết gãy ép sát mặt ngoài phía sau cần số. Cạnh ngoài giá kim loại để chân phía sau rải rác các vết mài sạt kim loại trên diện kích thước (16x3)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm; để chân phía sau của giá kim loại này bị gãy rời giá phía trước, cạnh dưới ngoài hai giá kim loại để chân này có vết trượt lõm kim loại KT (1x0,5)cm hướng từ trước về sau từ dưới lên trên điểm thấp nhất cách đất 31cm. Tại vị trí cần đạp bên trái chân chống giữa có rất gác vật kim loại dạng cần số bị cong gấp hình chữ “V” kiểm tra đáy hình chữ “V” này có vết trượt lõm kim loại trên diện KT (6x0,5)cm. Toàn bộ cạnh trước dưới của kim loại hình chữ “V” xác định cần số giá trước có vết lõm kim loại KT (13x5)cm. Ốp nhựa sườn xe bên trái có vết trượt trên diện KT (30x10) điểm thấp nhất cách đất 50cm. Cạnh trước tay phanh bên phải rải rác có các vết mài sạt kim loại trên diện KT (11x0,5)cm hướng từ trước về sau. Cạnh trước ngoài bàn đạp chân phanh bên phải có vết trượt mòn kim loại trên diện KT (3,5x3,5)cm hướng từ trước về sau. Để chân phía trước bên phải lệch theo hướng từ trước về sau. Cạnh ngoài cùng ốp cao su bên phải

có bàn đế chân sạt cao su KT (3,5x3,5)cm. Cạnh ngoài đuôi ốp ống xả có vết mài sạt bám dính chất bột màu trắng KT (4x3)cm hướng từ trước về sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 556/564/727-728/22/ĐC ngày 05/10/2022 của Viện pháp y quốc gia kết luận: không tìm thấy cồn và các chất ma túy trong mẫu máu của Bùi Duy M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/22/TT ngày 02/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Nạn nhân Bùi Duy M tử vong do mất máu cấp và suy hô hấp cấp hậu quả của chấn thương ngực - bụng nặng có dập nhiều tạng.

Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Dương Thế Nh là 0,455mg/l khí thở.

Kết luận định giá tài sản số 65A ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá: xe mô tô 29Y7-434.51 hư hỏng trị giá: 600.000đ; xe mô tô 37G1-597.55 hư hỏng trị giá: 1.230.000đ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 37G1 – 597.55, số máy HC12E5513493, số khung 1216DY513315; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 37G1 – 597.55 mang tên Nguyễn Văn N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29Y7 – 434.51, số máy JA39E0609377, số khung 3902HY634204; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29Y7 – 434.51 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Quang L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1 – 378.17, số máy JA39E1245182, số khung 3910KY377334; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 28N1 – 378.17 mang tên Bùi Văn S.

Quá trình điều tra xác định: xe mô tô BKS 37G1 – 597.55 đăng ký tên Nguyễn Văn N, do không có nhu cầu sử dụng anh N đã bán xe cho anh H vì thế cơ quan điều tra đã trả xe mô tô 37G1 – 597.55 và đăng ký của xe cho người được anh H uỷ quyền. Đối với xe mô tô BKS 29Y7 – 434.51 và đăng ký của xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quang L nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Quang L. Đối với xe mô tô BKS 28N1 – 378.17 và đăng ký của xe cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Bùi Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Thế Nh và gia đình đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho gia đình bị hại Bùi Duy M, gia đình Bùi Duy M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Bị hại anh Nguyễn Văn H, Bùi Văn Ng không yêu cầu bị cáo Nh bồi thường. Anh Nguyễn Quang L đã tự nguyện hỗ trợ gia đình cháu Bùi Duy M số tiền 10.000.000 đồng, đại diện của cháu M đề nghị việc giải quyết trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Quang L được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 31/03/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các Điều 91; 101 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không chấp nhận yêu cầu của người đại diện của bị hại Bùi Duy M yêu cầu anh Nguyễn Quang L phải bồi thường và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa đề nghị giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Bị cáo và người đại diện đồng ý với lời bào chữa, không tranh luận bổ sung gì. Người bị hại, người đại diện của bị hại Bùi Duy M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm của mình trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/10/2022 tại đường Nguyễn Lam – khu công nghiệp Đồng Văn 2 thuộc TDP Vực Vòng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Dương Thế Nh điều khiển xe mô tô BKS 28N1 – 378.17, khi không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn (0,455mg/l khí thở), chở Bùi Văn Ng ngồi giữa, Bùi Duy M ngồi sau, đi không đúng phần đường quy định vi phạm Điều 8, Điều 9, Điều 30 Luật giao thông đường bộ, đã để phần đầu bên trái xe mô tô 28N1 – 378.17 đâm va vào phần đầu bên trái của xe mô tô BKS 37G1 – 597.55 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đi hướng ngược chiều làm xe mô tô 28N1 – 378.17 cùng Nh, Ng, M bị ngã, đổ trượt theo quán tính về hướng Bạch Thượng, anh H và xe mô tô 37G1 – 597.55 bị ngã, đổ xuống đường. Ngay lúc này, xe mô tô BKS 29Y7 – 434.51 do anh

Nguyễn Quang L điều khiển đi cùng chiều ngay sau xe 37G1 – 597.55 đi đến va vào người cháu M làm cháu M bị thương nặng, anh L và xe mô tô 29Y7 – 434.51 bị đổ, trượt về phía Vực Vòng.

Hậu quả: Cháu M bị thương nặng được cấp cứu tại bệnh viện Hà Nội – Đồng Văn và bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam nhưng đến 05 giờ ngày 02/10/2022 thì tử vong. Anh H bị thương nhưng không nằm viện và từ chối giám định. Bị cáo Nh, cháu Ng và anh L xây xát nhẹ. Các phương tiện hư hỏng: xe mô tô 29Y7-434.51 hư hỏng trị giá: 600.000đ; xe mô tô 37G1-597.55 hư hỏng trị giá: 1.230.000đ.

Hành vi của bị cáo Dương Thế Nh gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, đi không đúng phần đường, vi phạm các Điều 8, 9, 30 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người, phương tiện bị hư hỏng, trong tình trạng bị cáo có sử dụng rượu bia trong máu có nồng độ cồn vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, đã được sửa đổi bổ sung tại Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại rượu bia đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại, được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được áp dụng nguyên tắc xử lý với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trong khi cả hệ thống chính trị quyết liệt vào cuộc phòng chống tác hại rượu bia vì thế cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi khác: Trong vụ án này: anh Bùi Văn S là chủ sở hữu chiếc xe mô tô 28N1 – 378.17, bị cáo Nh tự ý lấy xe đi, anh S không có nhà và không biết nên không có căn cứ xử lý đối với anh S về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với anh Nguyễn Quang L điều khiển xe mô tô 29Y7-434.51 đâm va vào người Bùi Duy M tuy nhiên anh Nguyễn Quang L điều khiển xe mô tô 29Y7-434.51 đi đúng phần đường, ngay phía sau xe mô tô 37G1-597.55 do anh Nguyễn

Văn H điều khiển; xe mô tô của anh L va vào Bùi Duy M trong quá trình M đang rẽ trượt sau va chạm khiến anh L không thể lường trước và cũng không thể xử lý được vì vậy thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ nên các cơ quan tố tụng không xử lý đối với anh Nguyễn Quang L là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Bùi Duy M đã nhận tiền bồi thường, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết; Bị hại anh Nguyễn Văn H, Bùi Văn Ng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Xét yêu cầu của đại diện bị hại Bùi Duy M yêu cầu anh Nguyễn Quang L phải bồi thường nhưng như đã phân tích ở trên đây là sự kiện bất ngờ khiến anh Nguyễn Quang L không thể lường trước và không thể xử lý được vì thế không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của đại diện bị hại Bùi Duy M yêu cầu anh Nguyễn Quang L phải bồi thường; cần ghi nhận sự tự nguyện của anh L trong quá trình điều tra đã hỗ trợ gia đình Bùi Duy M số tiền 10.000.000đ.

[7] Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã xử lý là đúng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa của bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các Điều 91; 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Thế Nh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt Dương Thế Nh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 601 Bộ luật dân sự: Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện của bị hại Bùi Duy M yêu cầu anh Nguyễn Quang L phải bồi thường.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Dương Thế Nh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

Riêng đại diện gia đình bị hại Mạnh yêu cầu anh Nguyễn Quang Linh phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét thấy trong giai đoạn điều tra anh Nguyễn Quang Linh đã hỗ trợ gia đình cháu Bùi Duy Mạnh số tiền 10.000.000 đồng; đại diện gia đình cháu Mạnh cũng xác nhận sự việc trên. Mặt khác anh Nguyễn Quang Linh điều khiển xe mô tô 29Y7 – 434.51 đi đúng phần đường quy định, cháu Bùi Duy Mạnh bị ngã ra đường ngay phía trước đầu xe mô tô 29Y7 – 434.51 là sự kiện bất ngờ nên anh Linh không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này. Nên yêu cầu của gia đình bị hại Mạnh đối với anh Linh là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, nay không có ý kiến gì; các đương sự khác không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Lê Văn Hoàng cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hoàng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Lê Văn Hoàng 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/4/2022).

Giao bị cáo Lê Văn Hoàng cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Lê Văn Hoàng do Sở GTVT tỉnh Nghệ An cấp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lê Văn Hoàng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: năm 2017 bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã được xóa tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại; được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường. Nay không ai có ý kiến gì; các đương sự không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã xử lý nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố bị cáo Đỗ Như Quỳnh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Xử phạt: Đỗ Như Quỳnh 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Như Quỳnh cho Ủy ban nhân dân xã Phương Chiêu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Đỗ Như Quỳnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Tiến Hải từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ; tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm*

sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/12/2020, tại tổ dân phố Đồng Văn, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Lê Tiến Hải có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói ma túy là Heroine, có tổng khối lượng 0,751 gam, để sử dụng thì bị Công an phường Đồng Văn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy vì vậy cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc ma túy:* Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 di động Viettel; 260.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô 53V4-8291 và đăng ký của xe là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến Hải phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Tiến Hải 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe.

Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Riêng số tiền được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Tiến Hải phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là một người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Do không xác định được là của ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, xác định đây là vật chứng cầm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp; số tiền 77.000 đồng. Qua đấu tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Điệp phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Trương Văn Điệp 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Điệp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp và số tiền 77.000đ (Bảy mươi bảy nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 01/12/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Văn Điệp phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
THẨM

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông